

UBND TỈNH NINH THUẬN  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2589 /VPUB-KTTH  
V/v triển khai Kế hoạch hành  
động thực hiện Kết luận số 54-  
KL/TW của Bộ Chính trị và  
Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày  
04/6/2020 của Thủ tướng  
Chính phủ về hỗ trợ doanh  
nghiệp đầu tư vào nông nghiệp,  
nông thôn

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Công văn số 4451/BKHĐT-KTNN ngày 13/7/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 54-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (Đính kèm),

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, địa phương và cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định các nội dung liên quan đến tỉnh theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn trên; tổng hợp nhu cầu hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa tỉnh đáp ứng điều kiện ưu đãi, hỗ trợ theo quy định; tham mưu, trình UBND tỉnh trước ngày 25/7/2020 để xem xét, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đúng thời gian quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo đến quý Sở biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LD, Khối NCTH;
- Lưu: VT. QMT

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
~~PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG~~  
  
Nguyễn Đình Tuấn



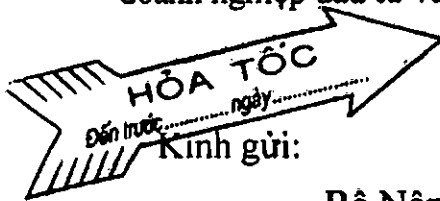
Người ký: Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư  
Email:  
vanphongbo@mpi.gov.vn  
Cơ quan: Bộ Kế hoạch và  
Đầu tư  
Thời gian ký: 13.07.2020  
10:46:01 +07:00

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4451/BKHĐT-KTNN  
V/v triển khai Kế hoạch hành  
động thực hiện kết luận 54-  
KL/TW của Bộ Chính trị và  
Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày  
04/6/2020 của TTCP về hỗ trợ  
doanh nghiệp đầu tư vào NNNT

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2020



- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Khoa học và công nghệ, Bộ Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Quyết định số 357/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Kết luận số 54-KL/TW ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

*"- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các địa phương triển khai Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; các nhiệm vụ và giải pháp Chính phủ giao tại Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2019 về giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp hiệu quả, an toàn và bền vững. Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách quy định, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong bố trí nguồn lực và thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.*

*- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương rà soát, tổng hợp đề xuất dự án của các địa phương đề nghị hỗ trợ theo quy định của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cân đối hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách trung ương".*

Tại Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 04/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

*"- Chủ trì, đôn đốc các bộ và địa phương khẩn trương ban hành các quy định, hướng dẫn còn thiếu theo nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 57/2018/NĐ-*

*CP của Chính phủ, hoàn thành trong quý II năm 2020; đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ nguồn vốn trung ương cho các địa phương để thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.*

*- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai thực hiện Chương trình đầu tư công hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP".*

Nhiệm vụ thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn là nhiệm vụ hết sức quan trọng, liên tục được các cấp Lãnh đạo Đảng và Nhà nước quan tâm và chỉ đạo. Để bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của Bộ Chính trị và Thủ tướng Chính phủ về triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Về ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo yêu cầu tại Điều 18, 19 của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP:**

a) Về nhiệm vụ của các Bộ:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm ban hành tiêu chuẩn bò thịt, bò sữa theo quy định tại khoản 3, Điều 18 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Bộ Công Thương sớm ban hành bổ sung Danh mục sản phẩm phụ trợ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ đầu tư theo quy định tại khoản 5, Điều 18 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP<sup>1</sup>.

- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng rà soát, điều chỉnh giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực được giao để tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 7, Điều 18 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP; đồng gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai và thực hiện:

(i) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP tới doanh nghiệp và các hiệp, hội ngành nghề; Tổ chức Hội nghị khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp nhu cầu và đề xuất hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn 2021-2025.

<sup>1</sup> Tại Quyết định số 176/QĐ-BCV ngày 28/1/2019 của Bộ Công thương mới ban hành danh mục sản phẩm cơ khí, chế tạo, máy nông nghiệp; chưa có danh mục sản phẩm phụ trợ.

(ii) Rà soát các nhiệm vụ được giao tại Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, trường hợp chưa hoàn thành cần khẩn trương:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành: Nghị quyết chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương; Nghị quyết về cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Ban hành: Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn; Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh; Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình phù hợp tình hình thực tế và các mức hỗ trợ quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

Việc hoàn thành các nhiệm vụ của các Bộ và địa phương quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP là cơ sở để hỗ trợ kinh phí cho các Bộ, địa phương triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

## **2. Về rà soát, sửa đổi và bổ sung chính sách:**

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất trong bố trí nguồn lực và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, trong quá trình thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đề nghị các Bộ và địa phương rà soát, đánh giá quá trình triển khai chính sách, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất cụ thể các nội dung sửa đổi, bổ sung (về định mức hỗ trợ, thủ tục hành chính, cơ chế khác,...).

## **3. Về hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025:**

Nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp sớm vượt qua khó khăn sau đại dịch Covid-19, căn cứ quy định tại khoản 1, Điều 14 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP “*Ngân sách trung ương dành khoản ngân sách tương đương tối thiểu 5% vốn đầu tư phát triển hàng năm cho ngành nông nghiệp; ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dành tối thiểu 5% vốn chi ngân sách địa phương hàng năm cho ngành nông nghiệp để thực hiện. Ngoài ra, các bộ ngành và địa phương được sử dụng nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội và các quỹ hợp pháp để thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này*”, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị:

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao, rà soát nhu cầu, lựa chọn các dự án của doanh nghiệp có quy mô lớn, có tác động lan tỏa tới phát triển kinh tế vùng và đáp ứng điều kiện ưu đãi, hỗ trợ của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Bộ.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Rà soát nhu cầu, lựa chọn các dự án của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi, hỗ trợ của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP và phù hợp với các văn bản liên quan về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

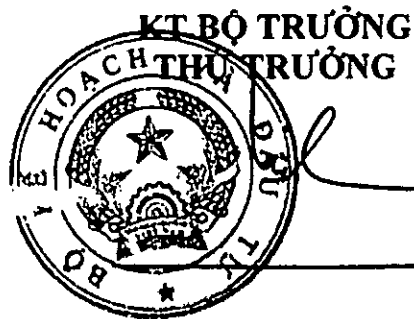
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi nhu cầu hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/7/2020 để tổng hợp (biểu mẫu tại Phụ lục kèm theo).

Đối với việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP và nội dung rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách, đề nghị các Bộ và địa phương tích cực triển khai, hoàn thành trước ngày 30/10/2020 và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị các Bộ, ngành và địa phương khẩn trương triển khai thực hiện./ *m*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo TTCP);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Đơn vị thuộc Bộ: Cục PTDN, Vụ KTĐP&LT, Vụ THKTQD, Viện NCQLKTTW;
- Lưu: VT, KTNN, ĐH (2).



**Võ Thành Thống**

**Phụ lục:**  
**DANH MỤC DỰ ÁN HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN**  
*(Kèm theo văn bản số 4451/BKHĐT-KTNN ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

TT	Danh mục dự án	Doanh nghiệp/ Giấy CNĐKKD	Mục tiêu, quy mô dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy CNĐKĐT dự án <sup>1</sup>		Phần vốn NSTW đã được thẩm định (nếu có)	Giai đoạn 2016-2020 đã hỗ trợ		Dự kiến NSNN hỗ trợ giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
				Số QĐ, ngày/tháng/năm	TMĐT dự án		NSTW	NSDP		
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>TỔNG SỐ</b>									
<b>I</b>	<b>Dự án hỗ trợ từ ngân sách địa phương</b>									
1										
2										
	...									
<b>II</b>	<b>Dự án đề nghị hỗ trợ từ ngân sách trung ương</b>									
1										
2										
	.....									

(1): Trường hợp không có Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì ghi Quyết định đầu tư dự án do doanh nghiệp quyết định.